

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẾN TRE  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HSST

Ngày: 29/4/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Văn Trình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dương Thị Thanh Thúy;
2. Bà Phạm Thu Hồng – Giáo viên.

**-Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Phương Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà:** Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Baker Huỳnh Ngọc V**, sinh ngày 19/6/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường G, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Giới tính: Nam; Con ông Baker Steven H (đã chết) và bà Huỳnh Thị Bích D; sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 23/12/2020, đến ngày 26/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Huỳnh Thị Bích D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Phường TTH, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Nhật Long H1 – Văn phòng luật sư Huy Nguyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

**\* Bị hại:**

Nguyễn Anh K, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Ấp AV, xã ĐPH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 03/7/2018, bị cáo Baker Huỳnh Ngọc V khi đang đi trên đường bằng xe đạp màu trắng Inox thì nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14 của anh Nguyễn Anh K đang dựng trong sân nhà số 259F1, đường Nguyễn Văn Cảnh, khu phố 4, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện ý định, bị cáo V dẫn xe đạp đi vào dựng ở trong sân nhà số 259F1, rồi lấy xe mô tô biển số 71B2-855.14 của anh K dẫn ra lộ khởi động máy chạy về thành phố Hồ Chí Minh. Khi về đến khu vực phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo V bị lực lượng Công an phường Nguyễn Thái Bình kiểm tra và mời về trụ sở Công an làm việc. Qua làm việc, bị cáo V khai nhận hành vi lấy trộm xe mô tô nên Công an phường Nguyễn Thái Bình chuyển giao bị cáo V và xe mô tô biển số 71B2-855.14 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre giải quyết theo thẩm quyền. Sau đó, trong thời gian cho tại ngoại để điều tra thì bị cáo V bỏ trốn, đến ngày 23/12/2020 thì bị cáo V bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480.

- 01 xe đạp màu trắng Inox.

Theo Kết luận định giá trị tài sản số 745/KL-HĐĐG ngày 09/7/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480; trị giá ngày 03/7/2018 là 11.500.000 đồng.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 202/KL-VPTTW ngày 19/3/2021 của Viện Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Baker Huỳnh Ngọc V:

- Về y học:

- + Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

- + Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- + Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSTPBT ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

- Về tội danh và hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo V từ 04 tháng 06 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại K 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480 và không có yêu cầu gì thêm.

+ Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh làm rõ đối với 01 xe đạp màu trắng Inox.

- Đối với việc bị cáo V khai đã lấy trộm chiếc xe đạp màu trắng Inox ở ven đường khu vực cầu Kênh Chệt Sậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm bị hại nhưng chưa xác định được nên tách ra khi nào tìm được bị hại sẽ xem xét xử lý sau.

Bị cáo V khai nhận khoảng 18 giờ 40 phút ngày 03/7/2018, bị cáo khi đang đi trên đường bằng xe đạp màu trắng Inox (bị cáo khai do trộm được ở huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre) thì nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14 của anh K đang dựng trong sân nhà số 259F1, đường Nguyễn Văn Cảnh, khu phố 4, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và không có người trông coi nên bị cáo dẫn xe đạp đi vào dựng ở trong sân nhà số 259F1, rồi lấy xe mô tô biển số 71B2-855.14 của anh K dẫn ra lộ khởi động máy chạy về thành phố Hồ Chí Minh, khi về đến khu vực phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo V là luật sư Trần Nhật Long H1 trình bày lời bào chữa: Đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo V là bà Huỳnh Thị Bích D trình bày: Bà không biết con bà nghiện ma túy. Bị cáo đến Bến Tre trộm cắp tài sản, khi đi bà không biết, đến khi công an thông báo bà mới biết. Lời khai của bị cáo V tại phiên tòa là tự nguyện, không ai ép buộc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại, bị cáo V không có ý kiến, Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là phù hợp theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, vào ngày 03/7/2018, tại khu phố 4, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh K 01 xe mô tô biển số 71B2-855.14, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius trị giá 11.500.000 đồng.

[3] Bị cáo V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 511.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo V về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo V phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo V chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo V được hưởng là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình và người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại các điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng quy định về đường lối xử lý đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Theo Báo cáo số 01/QLTG,TG ngày 28/4/2021 của Nhà tạm giữ - Công an thành phố Bến Tre thì hiện bị cáo V bệnh nặng, không tự đi lại sinh hoạt được nên cần nhắc trong lúc lượng hình, tạo điều kiện cho gia đình bị cáo có điều kiện chăm sóc, chữa bệnh cho bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo V phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Kha 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480.

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh truy tìm chủ sở hữu xe đạp màu trắng Inox do bị cáo Vương khai lấy trộm để xử lý theo quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480 và không yêu cầu gì thêm.

[9] Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh, làm rõ hành vi bị cáo V khai đã lấy trộm chiếc xe đạp màu trắng Inox ở ven đường khu vực cầu Kênh Chệt Sậy để tiếp tục xử lý theo quy định.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo V phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Baker Huỳnh Ngọc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Baker Huỳnh Ngọc V 04 (bốn) tháng 06 (sáu) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Nguyễn Anh K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480.

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh truy tìm chủ sở hữu xe đạp màu trắng Inox do bị cáo Baker Huỳnh Ngọc V khai lấy trộm để xử lý theo quy định.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận bị hại Nguyễn Anh K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng, đỏ, biển số 71B2-855.14, số máy: 5C6H221497, số khung: C6H0GY1480 và không yêu cầu gì thêm.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Baker Huỳnh Ngọc V phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. G, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Ngô Văn Trình**